

## BỘ 10 ĐỀ THI HỌC KÌ 1 MÔN LỊCH SỬ 7 CÓ ĐÁP ÁN

### 1. Đề thi HK1 môn Lịch sử 7 – Số 1

TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT

ĐỀ THI HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 7

NĂM HỌC 2020 – 2021

Thời gian: 45 phút

#### I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Khoanh tròn một chữ cái trước câu trả lời đúng:

**Câu 1.** Nhà y, dược học lỗi lạc thời Trần đã nghiên cứu thành công nhiều loại cây cỏ trong nước để chữa bệnh cho nhân dân. Ông là:

- A. Lê Hữu Trác (Hải Thượng Lãn Ông).
- B. Nguyễn Bá Tĩnh (Tuệ Tĩnh).
- C. Phan Phu Tiên.
- D. Phạm Sư Mạnh.

**Câu 2.** Bộ “Đại Việt sử kí” do ai viết? Vào thời gian nào?

- A. Lê Văn Hưu. Năm 1272.
- B. Lê Hữu Trác. Năm 1272.
- C. Trần Quang Khải. Năm 1281.
- D. Trương Hán Siêu. Năm 1271.

**Câu 3.** Cuối thế kỷ XIV, người có công chế tạo ra súng thần cơ và đóng các loại thuyền lớn là:

- A. Trần Hưng Đạo.
- B. Hồ Nguyên Trừng.
- C. Trần Quang Khải.
- D. Trần Nguyên Đán.

**Câu 4.** Những công trình kiến trúc nổi tiếng đã được xây dựng vào thời nhà Trần:

- A. Tháp Phổ Minh, chùa Một cột.
- B. Tháp Phổ Minh, thành Tây Đô.
- C. Tháp Phổ Minh, chùa Thiên Mụ.
- D. Tháp Phổ Minh, chùa Tây phương.

**Câu 5. Bốn câu thơ dưới đây của ai?**

*Chương Dương cướp giáo giặc*

*Hàm tử bắt quân thù*

*Thái bình nên gang sức*

*Non nước áy nghìn thu.*"

- A. Trần Quang Khải.

- B. Trần Hưng Đạo.
- C. Trần Quốc Tuấn.
- D. Trần Nguyên Đán.

**Câu 6.** Tác phẩm "Binh thư yếu lược" do ai viết?

- A. Trần Quang Khải.
- B. Trần Hưng Đạo.
- C. Trần Quốc Tuấn.
- D. Trần Nguyên Đán.

**Câu 7.** Nhà Trần đặt lệ lẩy "Tam khôi" (ba người đỗ đầu), quy định rõ nội dung học tập, mở rộng Quốc tử giám cho con em quý tộc và quan chức đến học vào năm:

- A. 1258.
- B. 1285.
- C. 1247.
- D. 1274.

**Câu 8.** Dưới thời Trần, ai là thầy giáo, nhà nho được triều đình trọng dụng nhất?

- A. Trương Hán Siêu.
- B. Chu Văn An.
- C. Nguyễn Trãi.
- D. Phạm Sư Mạnh.

**Câu 9.** Tác phẩm "Bạch Đằng giang phú" là của:

- A. Trần Quốc Tuấn.
- B. Nguyễn Trãi.
- C. Trương Hán Siêu.
- D. Lý Thường Kiệt.

**Câu 10.** Đời nhà Trần có một danh sĩ được gọi là "Lưỡng quốc Trạng nguyên" (trạng nguyên hai nước). Ông là:

- A. Lê Quý Đôn.
- B. Chu Văn An.
- C. Phạm Sư Mạnh.
- D. Mạc Đĩnh Chi.

**Câu 11.** Điền vào chỗ trống đoạn viết sau đây:

"..... về cuối đời đã tu ở núi Yên Tử (Quảng Ninh) và trở thành vị tổ thứ nhất của phái Trúc Lâm ở Đại Việt".

- A. Trần Nhân Tông.
- B. Trần Thánh Tông.
- C. Trần Thái Tông.

D. Trần Dụ Tông.

**Câu 12.** Trần Thái Tông viết hai câu thơ:

“Người lính già đầu bạc

Kể mãi chuyện Nguyên Phong”.

để nói về chiến công oanh liệt chống quân xâm lược nào?

A. Quân nhà Tống (1075 - 1077).

B. Quân nhà Thanh (1789).

C. Quân Mông Cổ (1258).

D. Quân nhà Minh (1427).

**Câu 13.** Khi lên ngôi nhà Hồ đã đặt quốc hiệu của nước ta là:

A. Đại Việt.

B. Đại Cồ Việt.

C. Đại Ngu.

D. Việt Nam.

**Câu 14.** Hồ Quý Ly cho ban hành tiền giấy vào năm:

A. Năm 1399.

B. Năm 1367.

C. Năm 1340.

D. Năm 1396.

**Câu 15.** Những cải cách của Hồ Quý Ly đã góp phần làm suy yếu thế lực nào của nhà Trần?

A. Quý tộc tôn thất nhà Trần.

B. Địa chủ nhà Trần.

C. Quý tộc quan lại nhà Trần.

D. Tất cả các thế lực trên.

**Câu 16.** Đối với gia nô, nô tì, Hồ Quý Ly đã có cải cách:

A. Đã giải phóng thân phận nô lệ.

B. Hạn chế nô tì.

C. Chuyển gia nô và nô tì trở thành nông dân tự do.

D. Gia nô, nô tì không còn lệ thuộc quan lại.

**Câu 17.** Cải cách nào dưới đây của Hồ Quý Ly là cải cách về chính trị?

A. Đổi một số đơn vị hành chính cấp trấn, quy định cách làm việc của hộ máy chính quyền các cấp.

B. Ban hành chính sách hạn điền, quy định lại biểu thuế đinh và thuế điền.

C. Ban hành chính sách hạn chế số nô tì được nuôi của vương hầu, quý tộc.

D. Cho dịch sách chữ Hán ra chữ Nôm. Sửa đổi chế độ thi cử học hành.

**Câu 18.** Nội dung nào dưới đây là cải cách về kinh tế tài chính của Hồ Quý Ly?

- A. Sản xuất vũ khí, chế tạo súng mới, làm thuyền chiến.
- B. Ban hành chính sách hạn điền, quy định lại biểu thuế đinh và thuế điền.
- C. Ban hành chính sách hạn chế số nô tì được nuôi của vương hầu, quý tộc.
- D. Cho dịch sách chữ Hán ra chữ Nôm. Sửa đổi chế độ thi cử học hành.

**Câu 19.** Một trong những nội dung quan trọng về cải cách quân sự của Hồ Quý Ly là:

- A. Thay thế võ quan cao cấp do quý tộc tôn thất nhà Trần nắm.
- B. Sử dụng người không phải họ Trần có tài năng và thân cận với mình.
- C. Làm lại sổ đinh để tăng quân số. Bố trí phòng thủ những nơi hiểm yếu.
- D. Thực hiện chính sách "Ngụ binh ư nông".

**Câu 20.** Cái cải cách nào dưới đây của Hồ Quý Ly là cải cách về xã hội?

- A. Bắt những nhà sư chưa đến 50 tuổi phải hoàn tục.
- B. Ban hành chính sách hạn điền, quy định lại biểu thuế đinh và thuế điền.
- C. Ban hành chính sách hạn chế số nô tì được nuôi của vương hầu, quý tộc, quan lại.
- D. Cho dịch sách chữ Hán ra chữ Nôm; sửa đổi chế độ thi cử học hành.

## II. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)

**Câu 1** (2,0 điểm). Ở châu Âu, nền kinh tế trong các thành thị trung đại có gì khác so với nền kinh tế lãnh địa?

**Câu 2** (3,0 điểm). Tại sao văn học thời Trần phát triển mạnh và mang đậm lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc?

## ĐÁP ÁN

### I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

1 - B	2 - A	3 - B	4 - B	5 - A
6 - B	7 - C	8 - B	9 - C	10 - D
11 - A	12 - C	13 - C	14 - D	15 - A
16 - B	17 - A	18 - B	19 - C	20 - C

### II. PHẦN TỰ LUẬN

**Câu 1.** Ở châu Âu, nền kinh tế trong các thành thị trung đại có gì khác so với nền kinh tế lãnh địa?

Sự khác nhau:

Kinh tế lãnh địa	Kinh tế thành thị
- Sản xuất chủ yếu là nông nghiệp.	- Sản xuất chủ yếu là các nghề thủ công.

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất ra sản phẩm chỉ để tiêu dùng trong lãnh địa, không trao đổi, mua bán ra bên ngoài nên gọi là nền kinh tế: "tự cấp, tự túc".</li> <li>- Kinh tế lãnh địa kìm hãm sự phát triển của xã hội phong kiến.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất ra sản phẩm thủ công để trao đổi, mua bán nên gọi là nền kinh tế hàng hoá.</li> <li>- Kinh tế thành thị tạo điều kiện cho xã hội phong kiến phát triển.</li> </ul>
---	--

**Câu 2.** Tại sao văn học thời Trần phát triển mạnh và mang đậm lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc?

- Văn học thời Trần phát triển mạnh và mang đậm lòng yêu nước: Có những bước tiến mới, có tác phẩm ra đời trong khói lửa chiến tranh như "Hịch tướng sĩ" để động viên tinh thần binh lính, đề cao niềm tự hào dân tộc, ca ngợi chiến công hiển hách như "Phú sông Bạch Đằng", bài thơ "Phò giá về kinh" thể hiện hào khí chiến thắng và khát vọng thái bình thịnh trị của dân tộc. Có được bước phát triển còn do sự phát triển của giáo dục thời Trần, đào tạo được nhiều nho sĩ trí thức tài giỏi.

- Các tác phẩm văn học mang đậm niềm tự hào dân tộc: phản ánh tinh thần đoàn kết một lòng từ vua tới, quân thần đều quyết tâm đánh giặc. Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên thắng lợi. Kết thúc bằng chiến thắng Bạch Đằng, giữ gìn độc lập chủ quyền dân tộc, đánh bại kẻ thù hung bạo nhất thế giới đó là biểu hiện của lòng yêu nước là niềm tự hào dân tộc.

## 2. Đề thi HK1 môn Lịch sử 7 – Số 2

TRƯỜNG THCS NGUYỄN DU

ĐỀ THI HỌC KÌ 1

MÔN LỊCH SỬ 7

NĂM HỌC 2020 – 2021

Thời gian: 45 phút

**Khoanh tròn một chữ cái trước câu trả lời đúng: (10 điểm)**

**Câu 1.** Để phục hồi, phát triển kinh tế nhà Trần đã có các chủ trương, biện pháp:

- A. Tích cực khai hoang.
- B. Đắp đê, đào sông, nạo vét kênh.
- C. Lập điền trang.
- D. Tất cả các câu trên đúng.

**Câu 2.** Điền trang thời Trần là:

- A. Đất của vương hầu, công chúa, phò mã do nô tì khai hoang mà có.
- B. Đất của vua và quan lại do bắt nông dân khai hoang mà có.
- C. Đất của địa chủ, vương hầu do chiếm đoạt của dân mà có.
- D. Là ruộng đất công của nhà nước cho nông dân thuê cày cấy.

**Câu 3.** Thời Trần đê Đỉnh nhĩ là:

- A. Đê đắp từ đầu nguồn đến cửa biển.
- B. Đê đắp ngang cửa biển.

- C. Đê đắp ở đầu nguồn đến cuối sông.
- D. Đê đắp ở sông lớn và các nhánh sông.

**Câu 4.** Thời nhà Trần có những thương cảng:

- A. Thuận An, Vân Đồn, Hội An.
- B. Hội Thống, Hội Thiên, Hội An.
- C. Hội Thống, Vân Đồn, Hội Triều.
- D. Hội Triều, Vân Đồn, Hội An.

**Câu 5.** “Thuyền bè nước ngoài đến tụ hội ở đây mở chợ ngay trên thuyền. Cảnh buôn bán thật là thịnh vượng”. Đây là:

- A. Thuận An, Hội thống.
- B. Hội Thống, Vân Đồn.
- C. Hội Thống, Hội An.
- D. Hội An, Thuận An.

**Câu 6.** Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống:

*Thời Trần, Nhà nước chú trọng sửa sang luật pháp, ban hành bộ luật mới gọi là:.....*

- A. Luật hình.
- B. Luật Hồng Đức.
- C. Quốc triều hình luật.
- D. Hình thư.

**Câu 7.** Dưới thời nhà Trần, cả nước được chia thành:

- A. 9 lộ
- B. 10 lộ.
- C. 11 lộ.
- D. 12 lộ.

**Câu 8.** Dưới thời nhà Trần đã đặt chức để trông coi, đốc thúc việc sửa và đắp đê là:

- A. Đồn điền sứ.
- B. Hà đê sứ.
- C. Đắp đê sứ.
- D. Khuyến nông sứ.

**Câu 9.** Sự bùng nổ các cuộc khởi nghĩa nông dân nửa sau thế kỉ XIV chứng tỏ:

- A. Nhà nước đã suy yếu, không đảm nhận vai trò ổn định và phát triển đất nước.
- B. Nông dân đã giác ngộ và có ý thức dân tộc.
- C. Sự sụp đổ của nhà Trần là không thể tránh khỏi.
- D. Câu A và B đúng.

**Câu 10.** Trần Quốc Tuấn đã viết “Hịch tướng sĩ” vào thời điểm:

- A. Kháng chiến chống quân Mông - Nguyên lần I.
- B. Kháng chiến chống quân Mông - Nguyên lần II.
- C. Kháng chiến chống quân Mông - Nguyên lần III.
- D. Kháng chiến chống quân Mông - Nguyên thắng lợi.

**Câu 11.** Trước âm mưu xâm lược Đại Việt của quân Nguyên, nhà Trần đã chuẩn bị gì về mặt quân sự?

- A. Triệu tập Hội nghị Bình Than.
- B. Cử Trần Quốc Tuấn phụ trách chỉ huy kháng chiến.
- C. Tổ chức tập trận và duyệt binh, chia quân đóng giữ nơi hiểm yếu.
- D. Tất cả các câu trên đúng.

**Câu 12.** Hội nghị Diên Hồng diễn ra vào:

- A. Năm 1258.
- B. Năm 1285.
- C. Năm 1259.
- D. Năm 1295.

**Câu 13.** Người được vua Trần giao trọng trách Quốc công tiết chế chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Nguyên lần thứ hai là:

- A. Trần Khánh Dư.
- C. Trần Quang Khải.
- B. Trần Nhật Duật.
- D. Trần Quốc Tuấn.

**Câu 14.** Nước Đại Việt dưới thời nào đã phải đương đầu với quân xâm lược Mông - Nguyên?

- A. Thời Đinh - Tiền Lê.
- B. Thời nhà Lý.
- C. Thời nhà Trần.
- D. Thời nhà Hồ.

**Câu 15.** Nhà quân sự thiên tài đã cùng với các vua Trần và hàng loại tướng lĩnh tài năng chiến đấu chống quân xâm lược Mông - Nguyên giành thắng lợi vẻ vang cho Tổ quốc, ông là:

- A. Trần Thủ Độ.
- B. Trần Khánh Dư.
- C. Trần Hưng Đạo.
- D. Trần Quang Khải.

**Câu 16.** Hội nghị Bình Than diễn ra trong cuộc kháng chiến lần thứ mấy chống Mông - Nguyên?

- A. Lần thứ nhất.

- B. Lần thứ hai.
- C. Lần thứ ba.
- D. Lần thứ nhất và lần thứ hai.

**Câu 17.** Nhà Trần triệu tập Hội nghị Diên Hồng gồm:

- A. Các vương hầu, quý tộc.
- B. Đại biểu cho mọi tầng lớp nhân dân.
- C. Các bậc phụ lão có uy tín.
- D. Các quan lại trong triều.

**Câu 18.** Trong lần xâm lược Đại Việt lần thứ ba, nhà Nguyên huy động:

- A. Hơn 10 vạn quân.
- B. Hơn 20 vạn quân.
- C. Hơn 30 vạn quân.
- D. Hơn 40 vạn quân.

**Câu 19.** “Nếu bệ hạ muôn hàng giặc thì trước hãy chém đầu thần rồi hãy hàng”. Câu nói đó là của:

- A. Trần Bình Trọng.
- B. Trần Khánh Dư.
- C. Trần Thủ Độ.
- D. Trần Quốc Tuấn.

**Câu 20.** Tháng 5 - 1285, vua tôi nhà Trần tổ chức phản công đánh bại giặc Nguyên ở:

- A. Tây Kết, Hàm Tử, Chương Dương.
- B. Tây Kết, Thăng Long, Chương Dương.
- C. Vạn Kiếp, Hàm Tử, Đông Bộ Đầu.
- D. Tây Kết, Chương Dương, sông Bạch Đằng.

**Câu 21.** Cuối tháng 12 - 1287, Thoát Hoan chỉ huy cánh quân bộ của quân Nguyên đánh vào:

- A. Thái Nguyên, Lạng Sơn.
- B. Lạng Sơn, Bắc Giang.
- C. Cao Bằng, Lai Châu.
- D. Vân Đồn (Quảng Ninh).

**Câu 22.** Ông đã lãnh đạo quân Trần làm nên chiến thắng ở Vân Đồn vào cuối năm 1287. Ông là:

- A. Trần Quang Khải.
- B. Trần Khánh Dư.
- C. Trần Bình Trọng.
- D. Trần Nhật Duật.

**Câu 23.** Bố trí một trận mai phục đánh đoàn thuyền lương của địch ở Vân Đồn là kế của:

- A. Trần Khánh Dư.
- B. Trần Quốc Tuấn.
- C. Trần Quốc Toản.
- D. Trần Thủ Độ.

**Câu 24.** Chiến thắng Bạch Đằng năm 1288, tướng giặc Nguyên bị quân nhà Trần bắt sống là:

- A. Hốt Tất Liệt.
- B. Thoát Hoan.
- C. Toa Đô.
- D. Ô Mã Nhi.

**Câu 25.** Từ năm 1226 đến năm 1400, đó là thời gian tồn tại và phát triển của:

- A. Triều đại nhà Lý.
- B. Triều đại nhà Trần.
- C. Triều đại nhà Hồ.
- D. Triều đại Lí - Trần.

**Câu 26.** Quốc triều hình luật ra đời dưới triều đại phong kiến:

- A. Triều đại nhà Lý.
- B. Triều đại nhà Trần.
- C. Triều đại nhà Hồ.
- D. Triều đại nhà Tiền Lê.

**Câu 27.** Về văn hóa, giáo dục, Hồ Quý Ly cho dịch sách chữ Hán ra:

- A. Chữ Nho.
- B. Chữ Quốc Ngữ.
- C. Chữ Nôm.
- D. Chữ Phạn.

**Câu 28.** Nhà Trần thay nhà Lý trong hoàn cảnh:

- A. Khởi nghĩa của nông dân làm cho nhà Lý suy yếu, nhà Trần cướp ngôi.
- B. Nhường ngôi, vì vua Lí quá già.
- C. Nhường ngôi, vì vua Lí không đảm đương nổi việc nước.
- D. Nhà Trần nổi dậy cướp ngôi nhà Lý.

**Câu 29.** Đạo Phật phái triển mạnh nhất vào:

- A. Thời kì nhà Lý.
- B. Thời kì nhà Trần.
- C. Thời kì nhà Hồ.

D. Cả 3 thời kì trên.

**Câu 30.** Dòng sông đã ghi dấu ấn ba lần đánh bại quân xâm lược là:

A. Sông Như Nguyệt.

B. Sông Mã.

C. Sông Bạch Đằng.

D. Các dòng sông trên.

**Câu 31.** Kẻ tên ba vị vua đầu tiên của ba thời kì: Nhà Lý, nhà Trần và nhà Hồ:

A. Lý Công Uẩn, Trần Cảnh, Hồ Quý Ly.

B. Lý Chiêu Hoàng, Trần Thủ Độ, Hồ Quý Ly.

C. Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Hồ Quý Ly.

D. Lý Công Uẩn, Trần Hưng Đạo, Hồ Quý Ly.

**Câu 32.** Dưới thời Lý - Trần - Hồ, nhân dân ta phải đương đầu với các thế lực ngoại xâm nào của Trung Quốc?

A. Quân Tống, quân Thanh, quân Minh.

B. Quân Đường, quân Tống, quân Minh.

C. Quân Hán, quân Tống, quân Minh.

D. Quân Tống, quân Mông - Nguyên, quân Minh.

**Câu 33.** Nội dung nào dưới đây nói lên đường lối kháng chiến chống Mông - Nguyên của vua tài nhà Trần?

A. Phản công ngay khi chúng vào nước ta.

B. Phòng ngự và phản công giành thắng lợi quyết định.

C. Phòng ngự đánh lâu dài.

D. Đánh lâu dài làm cho địch suy yếu và đánh đòn quyết định.

**Câu 34.** Tháng 4 năm 1288 đã diễn ra sự kiện lịch:

A. Ba vạn quân Mông cỏ do Ngột Lương Hợp Thai chỉ huy xâm lược nước ta.

B. 50 vạn quân Nguyên do Thoát Hoan làm tổng chỉ huy xâm lược nước ta.

C. Quân ta phản công đánh đuổi quân Nguyên ra khỏi đất nước.

D. Chiến thắng Bạch Đằng đánh bại quân Nguyên lần thứ ba.

**Câu 35.** Thời Trần, quân các lộ ở đồng bằng gọi là:

A. Quân địa phương.

B. Hương binh.

C. Phiên binh.

D. Chính binh.

**Câu 36.** Năm 1246, nhà Trần định lệ thi thái học sinh (tiến sĩ) mấy năm một lần?

A. 5 năm một lần.

B. 6 năm một lần.

- C. 7 năm một lần.  
D. 8 năm một lần.

**Câu 37.** Tình hình chính trị và kinh tế của nước Đại Việt dưới thời Lý - Trần:

- A. Chính trị ổn định, kinh tế chậm phát triển.  
B. Chính trị chưa ổn định, kinh tế còn khó khăn.  
C. Chính trị ổn định, kinh tế phát triển.  
D. Chính trị chưa ổn định nhưng kinh tế đã phát triển thịnh đạt.

**Câu 38.** Sự bùng nổ các cuộc khởi nghĩa nông dân nửa sau thế kỷ XIV chứng tỏ:

- A. Nhà nước đã suy yếu, không đảm nhận vai trò ổn định và phát triển đất nước.  
B. Nông dân đã giác ngộ và có ý thức dân tộc.  
C. Sự sụp đổ của nhà Trần là không thể tránh khỏi.  
D. Câu A và B đúng.

**Câu 39.** Nền văn hoá Đại Việt thời Lí - Trần - Hồ thường được gọi là văn hoá gì?

- A. Văn hoá sông Hồng.  
B. Văn hoá Đại Việt.  
C. Văn hoá Thăng Long.  
D. Văn hoá Việt Nam.

**Câu 40.** "Nước Đại Việt ta thực sự là một nước văn hiến". Câu nói đó của:

- A. Nguyễn Trãi.  
B. Trần Nguyên Đán.  
C. Trần Quốc Tuấn.  
D. Trần Nhân Tông.

### ĐÁP ÁN

1 - D	2 - A	3 - A	4 - C	5 - B
6 - C	7 - D	8 - B	9 - A	10 - B
11 - D	12 - B	13 - D	14 - C	15 - C
16 - B	17 - C	18 - C	19 - D	20 - A
21 - B	22 - B	23 - A	24 - D	25 - B
26 - B	27 - C	28 - C	29 - A	30 - C
31 - A	32 - D	33 - D	34 - D	35 - D
36 - C	37 - C	38 - A	39 - C	40 - A

**3. Đề thi HK1 môn Lịch sử 7 – Số 3****TRƯỜNG THCS HOÀNG VĂN THỤ****ĐỀ THI HỌC KÌ 1****MÔN LỊCH SỬ 7****NĂM HỌC 2020 – 2021****Thời gian: 45 phút****Phần I: Trắc nghiệm****Câu 1:** Nhà Trần thay nhà Lý có ý nghĩa như thế nào?

- A. Củng cố chế độ quân chủ trung ương tập quyền vững mạnh.
- B. Tạo điều kiện cho nền quân chủ phát triển vững mạnh.
- C. Làm cho chế độ phong kiến suy sụp.
- D. Chứng tỏ nhà Trần mạnh hơn nhà Lý.

**Câu 2:** Nguyên nhân KHÔNG làm cho nước Đại Việt dưới thời nhà Trần phát triển hơn dưới thời Lý?

- A. Thời Trần sử đổi, bổ sung thêm pháp luật.
- B. Thời Trần xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng.
- C. Thời Trần phục hồi và phát triển kinh tế.
- D. Nhà Trần mở rộng lãnh thổ nhờ tấn công các nước lân bang.

**Câu 3:** Đầu thế kỉ XIII, quân Mông Cổ đã là gì?

- A. Lo phòng thủ đất nước.
- B. Mở rộng xâm lược các nước vùng lân cận.
- C. Mở rộng xâm lược khắp châu Á, châu Âu.
- D. Cho sứ giả sang Đại Việt thực hiện chính sách giao bang, hòa hảo.

**Câu 4:** Trước nguy cơ bị quân Mông xâm lược, triều đình nhà Trần đã có thái độ như thế nào?

- A. Kiên quyết chống giặc và tích cực chuẩn bị kháng chiến.
- B. Chấp nhận đầu hàng khi sứ giả quân Mông Cổ đến.
- C. Cho sứ giả của mình sang giảng hòa.
- D. Đưa quân đón đánh giặc ngay tại cửa ải.

**Câu 5:** Xã hội thời Trần gồm có những tầng lớp nào?

- A. Vương hầu, quý tộc – nông dân, nông nô.
- B. Vương hầu, quý tộc – nông dân, nô tì, thợ thủ công.
- C. Vương hầu, quý tộc – địa chủ, nông dân tự do, nông dân tá điền – thợ thủ công, thương nhân – nô tì, nông nô.
- D. Quý tộc – địa chủ - nông dân, nông nô, nông dân tự do, nông dân tá điền.

**Câu 6:** Thời Trần, những người giàu có trong xã hội có nhiều ruộng đất cho thuê nhưng không thuộc tầng lớp quý tộc là

- A. chủ nô.
- B. vương hầu.
- C. thương nhân
- D. địa chủ.

**Câu 7:** Tình hình kinh tế xã hội nước ta vào cuối thời Trần KHÔNG như thế nào?

- A. Nền kinh tế trì trệ, mất mùa liên tục xảy ra.
- B. Đời sống của các tầng lớp nhân dân cơ cực, đói khổ.
- C. Khởi nghĩa của nông dân và nô tì nổ ra khắp nơi.
- D. Kinh tế phát triển, đất nước phồn hoa.

**Câu 8:** Người nông dân dưới thời Trần cuối thế kỷ XIV, họ phải bán ruộng, bán vợ, con cho quý tộc, địa chủ thì họ trở thành tầng lớp nào?

- A. Nông dân bần cùng.
- B. Nông nô.
- C. Nô tì.
- D. Nô lệ.

**Câu 9:** Hồ Quý Ly lấy vùng nào làm trung tâm phòng ngự chống lại quân Minh?

- A. Đa Bang (Ba Vì, Hà Tây).
- B. Đông Đô (Thăng Long).
- C. Sông Nhị (Sông Hồng).
- D. Thành Tây Đô (thành nhà Hồ).

**Câu 10:** Nhà Minh đã đổi Quốc hiệu của nước ta thành quận của Trung Quốc đó là quận gì?

- A. Quận Cửu Châu.
- B. Quận Nhật Nam.
- C. Quận Giao Chỉ.
- D. Quận Hợp Phố.

## Phần II: Tự luận

**Câu 1:** (2 điểm) Nhà Trần được thành lập trong hoàn cảnh nào ?

**Câu 2:** (3 điểm) Trình bày guyên nhân thắng lợi và ý nghĩa của ba lần kháng chiến chống Mông-Nguyên?

### ĐÁP ÁN

1. A	2. D	3. B	4. A	5. C
6. D	7. D	8. C	9. A	10. C

### Hướng dẫn trả lời tự luận

**Câu 1:**

Nhà Trần được thành lập trong hoàn cảnh:

- Triều đình nhà Lý suy yếu trầm trọng, xã hội rối loạn, các thế lực cát cứ nổi dậy thống lĩnh các địa phương, các cuộc tranh giành quyền lực của các thủ lĩnh diễn ra liên tục khiến đất nước rơi vào tình trạng hỗn loạn.
- Nhà Trần là một trong số các thủ lĩnh mạnh nhất, đã giúp vua Lý gầy dựng lại quyền lực đồng thời nắm quyền lực triều đình trong tay dòng họ mình.
- Trần Thủ Độ nhân cơ hội đó buộc vua Lý Huệ Tông nhường ngôi cho Lý Chiêu Hoàng, sau đó Chiêu Hoàng đế lấy Trần Cảnh và nhường ngôi cho chồng, nhà Trần thành lập.
- Triều đình nhà Lý suy yếu, xã hội rối loạn. Nhà Lý dựa vào thế lực của nhà Trần để tồn tại, đó chính là cơ hội để nhà Trần buộc Lý Chiêu Hoàng (vua cuối cùng của nhà Lý) phải nhường ngôi cho Trần Cảnh. Nhà Trần thành lập.

## Câu 2:

- Nguyên nhân thắng lợi:

- + Sự chuẩn bị chu đáo của triều đình và nhân dân.
- + Quan, quân, dân ta đoàn kết, cả dân tộc tham gia đánh giặc.
- + Tinh thần chiến đấu dũng cảm của binh sĩ và nhân dân.
- + Sự chỉ huy tài ba của các vua Trần và các tướng lĩnh, đặc biệt là Trần Hưng Đạo.

- Ý nghĩa lịch sử:

- + Đập tan tham vọng và ý chí xâm lược Đại Việt của quân Mông-Nguyên bảo vệ được nền độc lập dân tộc.

## 4. Đề thi HK1 môn Lịch sử 7 – Số 4

**TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH**

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1**

**MÔN LỊCH SỬ 7**

**NĂM HỌC 2020 – 2021**

**Thời gian: 45 phút**

### Phần I: Trắc nghiệm

**Câu 1:** Một chế độ đặc biệt phô biến trong triều đình nhà Trần, đó là chế độ gì?

- A. Chế độ Nghiệp chính vương.
- B. Chế độ Thái Thượng Hoàng.
- C. Chế độ lập Thái tử sớm.
- D. Chế độ nhiều Hoàng hậu.

**Câu 2:** Thời Trần, quân đội được tuyển chọn theo chủ trương như thế nào?

- A. Quân phải đông, nước mới mạnh.
- B. Quân lính cốt tinh nhuệ, không cốt đông.
- C. Quân lính vừa đông, vừa tinh nhuệ.
- D. Quân đội phải văn võ song toàn.

**Câu 3:** Khi Mông Cổ cho sứ giả đến đưa thư đe dọa và dụ hàng vua Trần thái độ của vua Trần như thế nào?

- A. Trả lại thư ngay.
- B. Bắt giam vào ngục.
- C. Tỏ thái độ giảng hòa.
- D. Chém đầu sứ giả ngay tại chỗ.

**Câu 4:** Nhân dân Thăng Long thực hiện chủ trương của vua nhà Trần như thế nào khi quân Mông Cổ vào Thăng Long?

- A. Kiên quyết chống trả để bảo vệ Thăng Long.
- B. "Vườn không nhà trống".
- C. Cho người già, phụ nữ, trẻ con đi sơ tán.
- D. Xây dựng phòng tuyến ngăn chặn bước tiến quân xâm lược.

**Câu 5:** Thời Trần, nhà nước độc quyền quản lý nghề thủ công nào?

- A. Chế tạo vũ khí.
- B. Dệt vải.
- C. Đúc đồng.
- D. Làm giấy.

**Câu 6:** Các vương hầu, quý tộc nhà Trần tiếp tục chiêu tập dân nghèo để làm gì?

- A. Luyện tập quân sự, làm đường sá, khai thác mỏ.
- B. Làm nghề thủ công, ươm tơ, dệt vải.
- C. Khai hoang, lập điền trang.
- D. Hầu hạ, phục dịch, làm tôi tớ.

**Câu 7:** Ai là người dâng sớ đòi chém đầu 7 tên nịnh thần?

- A. Nguyễn Phi Khanh.
- B. Trần Quốc Tuấn.
- C. Trần Khánh Dư.
- D. Chu Văn An.

**Câu 8:** Chính sách cai trị tàn bạo nhất của nhà Minh là gì?

- A. Tăng thuế đôi với nông dân.
- B. Bắt phụ nữ, trẻ em đưa về Trung Quốc làm nô tỳ.
- C. Cưỡng bức nhân dân ta bỏ phong tục tập quán cũ của mình.
- D. Tàn sát người dân Đại Việt.

**Câu 9:** Khởi nghĩa của Trần Ngỗi đánh tan 4 vạn quân Minh ở đâu?

- A. Bên Bô Cô (Nam Định).
- B. Đồ Sơn (Hải Phòng).
- C. Phú Thọ.

D. Thái Nguyên.

**Câu 10:** Thời Trần, những người giàu có trong xã hội có nhiều ruộng đất cho thuê nhưng không thuộc tầng lớp quý tộc là

- A. chủ nô.
- B. vương hầu.
- C. thương nhân
- D. địa chủ.

## Phần II: Tự luận

**Câu 1:** (2 điểm) Trình bày tình hình giáo dục và khoa học thời Trần?

**Câu 2:** (3 điểm) Tại sao cuộc kháng chiến của nhà Hồ bị thất bại nhanh chóng ?

### ĐÁP ÁN

1. B	2. B	3. B	4. B	5. A
6. C	7. D	8. C	9. A	10. D

### Hướng dẫn trả lời tự luận

**Câu 1:**

- Về giáo dục:
  - + Quốc tử giám mở rộng đào tạo con em quý tộc, quan lại.
  - + Các lộ, phủ, doanh, kinh thành đều có trường công.
  - + Các làng xã có trường tư.
  - + Các kỳ thi được tổ chức theo định kỳ và nghiêm ngặt để chọn người tài giỏi.

- Về khoa học:

- + Về sử học: Đại Việt sử ký của Lê Văn Hưu.
- + Quân sự: Bình thư yếu lược của Trần Quốc Tuấn.
- + Y học có công trình nghiên cứu của Tuệ Tĩnh.

**Câu 2:**

- Đường lối chống giặc sai lầm của nhà Hồ, đã không dựa vào nhân dân để chống giặc mà chỉ chiến đấu đơn độc, không kế thừa được bài học kinh nghiệm quý giá mà trước đó nhà Trần đã thành công trong ba lần kháng chiến chống quân Mông Nguyên. Trong khi quân Minh đang mạnh, nhà Hồ chỉ biết dựa vào các thành lũy để chống giặc.
- Ngoài ra, những hạn chế trong các chính sách cải cách của Hồ Quý Ly làm cho đồng đảo quần chúng nhân dân thiếu tin tưởng nên họ không ủng hộ nhà Hồ trong cuộc kháng chiến chống quân Minh.
- Đặc biệt các chính sách của nhà Hồ đã đụng chạm nhiều đến quyền lợi quý tộc nhà Trần nên nhà Hồ không có được sự ủng hộ của nhiều lực lượng quý tộc nhà Trần trước đây.

### 5. Đề thi HK1 môn Lịch sử 7 – Số 5

**TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ**

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1**

**MÔN LỊCH SỬ 7**  
**NĂM HỌC 2020 – 2021**  
**Thời gian: 45 phút**

**Phần I: Trắc nghiệm**

**Câu 1:** Đổi tượng được tuyển chọn vào cầm quân?

- A. Trai tráng khỏe mạnh ở quê hương nhà Trần.
- B. Trai tráng khỏe mạnh đủ 18 tuổi.
- C. Trai tráng con em quý tộc, vương hầu.
- D. Trai tráng con em quan lại trong triều.

**Câu 2:** Nhà Trần đã có những chủ trương, biện pháp nào để phục hồi và phát triển kinh tế?

- A. Tích cực khai hoang, đắp đê, đào sông, nạo vét kênh, lập điền trang.
- B. Tích cực khai hoang, chia ruộng đất cho nông dân cày cấy.
- C. Phát động chiến tranh, vơ vét của cải của các nước lân bang.
- D. Sử dụng ngân khố giúp dân làm nông nghiệp hiệu quả.

**Câu 3:** Quân đội nhà Trần đã mở cuộc phản công lớn đánh quân Mông Cổ tại đâu?

- A. Quy Hóa.
- B. Đông Bộ Đầu.
- C. Chương Dương.
- D. Hàm Tử.

**Câu 4:** Tình hình ruộng đất tư hữu của địa chủ thời Trần như thế nào?

- A. Ngày càng nhiều.
- B. Bị nhà nước tịch thu.
- C. Ngày càng bị thu hẹp.
- D. Bị bỏ hoang nhiều.

**Câu 5:** Dưới thời Trần nửa sau thế kỷ XIV, hầu hết ruộng đất tập trung trong tay tầng lớp nào?

- A. Vương hầu, quý tộc.
- B. Vương hầu, quý tộc, nhà chúa, địa chủ.
- C. Vương hầu, quý tộc, địa chủ.
- D. Vương hầu, quý tộc, nhà chúa, địa chủ, nông dân.

**Câu 6:** Khi vua ăn chơi sa đọa thì vương hầu, quý tộc có thái độ và hành động như thế nào?

- A. Chống lại hành động của vua.
- B. Thả sức ăn chơi xa hoa.
- C. Nỗi dậy chống lại vua.

D. Từ quan về ở ẩn.

**Câu 7:** Nguyên nhân bùng nổ của các cuộc khởi nghĩa đầu thế kỷ XV?

A. Do chính sách thống trị và bóc lột tàn bạo của quân Minh.

B. Phủ Trần Diệt Hồ.

C. Nhà Minh đồng hóa dân tộc ta.

D. Nhà Minh bắt nhân dân ta theo phong tục của Trung Quốc.

**Câu 8:** Đặc điểm của các cuộc khởi nghĩa đầu thế kỷ XV là gì?

A. Nổ ra sớm, mạnh mẽ, liên tục, phối hợp chặt chẽ.

B. Nổ ra sớm, khá liên tục, mạnh mẽ nhưng thiếu sự phối hợp.

C. Nổ ra muộn, nhưng phát triển mạnh mẽ.

D. Nổ ra muộn, nhưng phát triển liên tục, phối hợp chặt chẽ.

**Câu 9:** Các vương hầu, quý tộc nhà Trần tiếp tục chiêu tập dân nghèo để làm gì?

A. Luyện tập quân sự, làm đường sá, khai thác mỏ.

B. Làm nghề thủ công, ươm tơ, dệt vải.

C. Khai hoang, lập điền trang.

D. Hầu hạ, phục dịch, làm tôi tớ.

**Câu 10:** Trước nguy cơ bị quân Mông xâm lược, triều đình nhà Trần đã có thái độ như thế nào?

A. Kiên quyết chống giặc và tích cực chuẩn bị kháng chiến.

B. Chấp nhận đầu hàng khi sứ giả quân Mông Cổ đến.

C. Cho sứ giả của mình sang giảng hòa.

D. Đưa quân đón đánh giặc ngay tại cửa ải.

## Phần II: Tự luận

**Câu 1:** (2 điểm) Tại sao cuộc kháng chiến của nhà Hồ bị thất bại nhanh chóng?

**Câu 2:** (3 điểm) Từ nửa sau thế kỷ XIV, dưới thời Trần tình hình kinh tế và đời sống của nhân dân ta như thế nào? Vì sao có tình trạng đó?

### ĐÁP ÁN

1. A	2. A	3. B	4. A	5. B
6. B	7. A	8. A	9. C	10. A

### Hướng dẫn trả lời tự luận

**Câu 1:**

Cuộc kháng chiến của nhà Hồ bị thất bại nhanh chóng bởi vì:

- Do đường lối chống giặc sai lầm của nhà Hồ, đã không biết dựa vào nhân dân, đoàn kết tập hợp nhân dân để chống giặc mà chỉ chiến đấu đơn độc, không kế thừa được bài học quý giá mà trước đó nhà Trần đã thành công trong ba lần kháng chiến chống quân Nguyên

– Mông, trong lúc đó, quân Minh đang mạnh mà quân Hồ chỉ còn biết dựa vào thành lũy để chống giặc.

- Thêm vào đó, những hạn chế trong các chính sách cải cách của Hồ Quý Ly làm cho đông đảo quần chúng nhân dân thiếu tin tưởng nên không ủng hộ nhà Hồ trong cuộc kháng chiến chống quân Minh.

### Câu 2:

- Tình hình kinh tế:

+ Tình hình ruộng đất: Ruộng đất nắm trong tay bọn vương hầu quý tộc, nhà chùa, địa chủ. Ruộng đất ở công làng xã bị xâm lấn, khẩu phần ruộng đất của nông dân bị thu hẹp.

+ Công tác thủy lợi: Không chăm lo tu sửa bảo vệ đê điều, các công trình thủy lợi nêu nhiều năm liên bị mất mùa, đói kém.

+ Chính sách thuế khóa: Dân nghèo mỗi năm phải nộp ba quan thuế định.

- Đời sống nhân dân: Vô cùng khổ khốn khổ vì bị mất mùa, đói kém, bị bóc lột. Đặc biệt nông dân phải bán ruộng đất, vợ con... cho quý tộc, địa chủ giàu có và bị biến thành nô tì.

- Do nhà Trần chỉ lo ăn chơi xa đọa, lo xây dựng chùa chiền, dinh thự. Nhà Trần không quan tâm đến sản xuất nông nghiệp, không chăm lo đến cuộc sống của nhân dân nên mất mùa, đói kém thường xuyên xảy ra. Quý tộc, địa chủ bóc lột nhân dân ngày càng thậm tệ. Mâu thuẫn nội bộ sâu sắc

→ Chính quyền nhà Trần thối nát

### 6. Đề thi HK1 môn Lịch sử 7 – Số 6

#### TRƯỜNG THCS BẠCH ĐẰNG

#### ĐỀ THI HỌC KÌ 1

#### MÔN LỊCH SỬ 7

NĂM HỌC 2020 – 2021

Thời gian: 45 phút

#### Phần I: Trắc nghiệm

Câu 1: Đê Đỉnh Nhĩ là gì?

- A. Đê đắp từ đầu nguồn đến cửa biển.
- B. Đê đắp ngang cửa biển.
- C. Đê đắp ở đầu nguồn đến cuối sông.
- D. Đê đắp ở sông lớn và các nhánh sông.

Câu 2: Tại Bình Lệ Quyên, trước thế giặc mạnh, vua Trần đã có quyết định như thế nào?

- A. Lui quân để bảo toàn lực lượng.
- B. Dâng biểu xin hàng.
- C. Cho sứ giả sang cầu hòa, vừa chuẩn bị lực lượng phản công.
- D. Dốc toàn lực phản công.

Câu 3: Thợ thủ công dưới thời Trần đã tập trung về đâu để lập ra các phường nghề?

- A. Vân Đồn.
- B. Vạn kiếp.

C. Chương Dương.

D. Thăng Long.

**Câu 4:** Việc trao đổi buôn bán với thương nhân nước ngoài dưới thời Trần được đẩy mạnh ở đâu?

A. Thăng Long.

B. Chương Dương.

C. Vân Đồn.

D. Domea.

**Câu 5:** Các cuộc khởi nghĩa của nông dân dưới thời nhà Trần vào nửa sau thế kỉ XIV có kết quả thế nào?

A. Thất bại, bị triều đình đàn áp.

B. Thắng lợi, lập triều đại mới.

C. Giảng hòa với triều đình, các thủ lĩnh ra làm quan.

D. Tự động giải tán nghĩa quân.

**Câu 6:** Sự bùng nổ các cuộc khởi nghĩa của nông dân sau thế kỉ XIV chứng tỏ điều gì?

A. Nhà Trần đã suy yếu, không còn đảm nhận vai trò ổn định và phát triển đất nước.

B. Nông dân đã giác ngộ và ý thức dân tộc.

C. Sự sụp đổ của nhà Trần là khó tránh khỏi.

D. Triều Trần suy yếu, phe phái trong triều mâu thuẫn.

**Câu 7:** Đâu không phải nguyên nhân thất bại của các cuộc khởi nghĩa đầu thế kỉ XV?

A. Chưa có một lãnh tụ đủ sức tập hợp toàn dân.

B. Nội bộ những người lãnh đạo có mâu thuẫn.

C. Thiếu sự liên kết, phối hợp giữa các cuộc khởi nghĩa để tạo nên một phong trào chung.

D. Số lượng quân Minh quá đông.

**Câu 8:** Khởi nghĩa của Trần Ngỗi đánh tan 4 vạn quân Minh ở đâu?

A. Bến Bô Cô (Nam Định).

B. Đồ Sơn (Hải Phòng).

C. Phú Thọ.

D. Thái Nguyên.

**Câu 9:** Một chế độ đặc biệt phổ biến trong triều đình nhà Trần, đó là chế độ gì?

A. Chế độ Nghiệp chính vương.

B. Chế độ Thái Thượng Hoàng.

C. Chế độ lập Thái tử sớm.

D. Chế độ nhiều Hoàng hậu.

**Câu 10:** Nhà Trần đã có những chủ trương, biện pháp nào để phục hồi và phát triển kinh tế?

- A. Tích cực khai hoang, đắp đê, đào sông, nạo vét kênh, lập điền trang.
- B. Tích cực khai hoang, chia ruộng đất cho nông dân cày cấy.
- C. Phát động chiến tranh, vơ vét của cải của các nước lân bang.
- D. Sử dụng ngân khố giúp dân làm nông nghiệp hiệu quả.

## **Phần II: Tự luận**

**Câu 1:** (2 điểm) Cải cách của Hồ Quý Ly có tác dụng gì?

**Câu 2:** (3 điểm) Sự bùng nổ các cuộc khởi nghĩa nông dân, nô tì ở nửa sau thế kỉ XIV nói lên điều gì? Tại sao?

### **ĐÁP ÁN**

1. A	2. A	3. D	4. C	5. A
6. A	7. D	8. A	9. B	10. A

### **Hướng dẫn trả lời tự luận**

**Câu 1:**

Yêu cầu học sinh đánh giá được ý nghĩa, tác dụng của những cải cách của Hồ Quý Ly với những nội dung sau (cần có những dẫn chứng cụ thể):

- Góp phần hạn chế tê tập trung ruộng đất của quý tộc, địa chủ, làm suy yếu thế lực quý tộc Trần.
- Tăng nguồn thu của nhà nước, tăng cường quyền lực của nhà nước quân chủ trung ương tập quyền.
- Văn hóa, giáo dục có nhiều tiến bộ.

**Câu 2:**

- Sự bùng nổ các cuộc khởi nghĩa nông dân, nô tì ở nửa sau thế kỉ XIV thể hiện mâu thuẫn gay gắt giữa giai cấp thống trị với nông dân, nông nô và nô tì đã phát triển đến tận cùng, không có con đường nào khác nông dân, nông nô, nô tì đã vùng lên mong muốn lật đổ sự thối nát của triều đình nhà Trần nửa sau thế kỉ XIV.

- Do nhà nước không còn quan tâm đến sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, chỉ lao vào con đường ăn chơi sa đọa, quý tộc, vường hầu, địa chủ ra sức chiếm ruộng đất, bóc lột nông dân, nông nô và nô tì, do vậy đời sống của họ rất cực khổ.

-> Mâu thuẫn giữa giai cấp thống trị và các tầng lớp nông dân, nông nô, nô tì là nguyên nhân dẫn đến các cuộc khởi nghĩa.

### **7. Đề thi HK1 môn Lịch sử 7 – Số 7**

**TRƯỜNG THCS TRẦN QUỐC TUẤN**

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1**

**MÔN LỊCH SỬ 7**

**NĂM HỌC 2020 – 2021**

**Thời gian: 45 phút**

**Câu 1** (6,0 điểm). Lập bảng tóm tắt những đặc điểm cơ bản của chế độ phong kiến phương Đông, phương Tây và rút ra nhận xét.

**Câu 2** (1,5 điểm). Nhà Lý đã làm gì để củng cố quốc gia thống nhất?

**Câu 3** (2,5 điểm). Em có nhận xét gì về kết quả của cuộc kháng chiến chống Mông - Nguyên lần thứ hai của quân dân nhà Trần?

### ĐÁP ÁN

**Câu 1.** Lập bảng tóm tắt những đặc điểm cơ bản của chế độ phong kiến phương Đông, phương Tây và rút ra nhận xét.

Những đặc điểm cơ bản	Xã hội phong kiến phương Đông	Xã hội phong kiến phương Tây	Nhận xét
<b>Thời kì hình thành</b>	Từ thế kỉ III TCN đến khoảng thế kỉ X.	Từ thế kỉ V đến thế kỉ X.	Các nước phương Đông chuyển sang chế độ phong kiến sớm hơn.
<b>Thời kì phát triển</b>	Từ thế kỉ X đến thế kỉ XV.	Từ thế kỉ XI đến thế kỉ XIV.	Phương Đông phát triển chậm chạp hơn.
<b>Thời kì khủng hoảng và suy vong</b>	Từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX.	Từ thế kỉ XIV đến thế kỉ XVII.	Các nước phương Đông quá trình khủng hoảng suy vong kéo dài hơn.
<b>Cơ sở kinh tế</b>	Nông nghiệp đóng kín trong các công xã nông thôn.	Nông nghiệp đóng kín trong các lãnh địa phong kiến.	Cư dân sống chủ yếu đều nhờ vào nông nghiệp, chăn nuôi, nghề thủ công.
<b>Các giai cấp cơ bản</b>	Địa chủ và nông dân lính canh	Lãnh chúa và nông nô.	Địa chủ, lãnh chúa giao ruộng cho nông dân hoặc nông nô cày cấy rồi thu tô.
<b>Phương thức bóc lột.</b>	Bằng địa tô.	Bằng địa tô.	Nông dân hoặc nông nô đều cực khổ.

**Câu 2.** Nhà Lý đã làm gì để củng cố quốc gia thống nhất?

- Tổ chức bộ máy nhà nước từ trung ương đến địa phương.
- Ban hành bộ luật Hình thư.
- Xây dựng quân đội vững mạnh gồm 2 bộ phận: cầm quân và quân địa phương.
- Thi hành chính sách “ngụ binh ư nông” (gửi binh ở nhà nông).
- Thực hiện chính sách đoàn kết với các dân tộc thiểu số.

**Câu 3.** Em có nhận xét gì về kết quả của cuộc kháng chiến chống Mông - Nguyên lần thứ hai của quân dân nhà Trần?

- Địch sử dụng một lực lượng rất lớn gồm 50 vạn quân hùng mạnh bậc nhất thế giới lúc đó, phối hợp đánh từ hai mặt phía bắc đánh xuống, phía nam đánh từ Cham-pa lên, tạo thành thế "gọng kìm" bao vây, tiêu diệt quân ta, với quyết tâm cao hòng chiếm cho được Đại Việt.

- Nhà Trần thực hiện chủ trương: vừa cản giặc vừa rút quân, tránh thế mạnh ban đầu của địch để bảo toàn lực lượng, thực hiện "vườn không nhà trống" để quân Nguyên gặp nhiều khó khăn về lương thảo, chớp thời cơ nhà Trần mở cuộc phản công (5 - 1285) giành thắng lợi đánh tan tành hơn 50 vạn quân Nguyên, một đao quân mạnh bậc nhất thế giới lúc đó. Đất nước sạch bóng quân thù.

## 8. Đề thi HK1 môn Lịch sử 7 – Số 8

**TRƯỜNG THCS PHẠM PHÚ THÚ**

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1**

**MÔN LỊCH SỬ 7**

**NĂM HỌC 2020 – 2021**

**Thời gian: 45 phút**

**Câu 1** (2,0 điểm). Em hiểu thế nào gọi là chính sách "Ngụ binh ư nông" ?

**Câu 2** (5,0 điểm). Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước mới dưới thời Tiền Lê và rút ra nhận xét.

**Câu 3** (2,0 điểm). Hãy nêu ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng năm 1288.

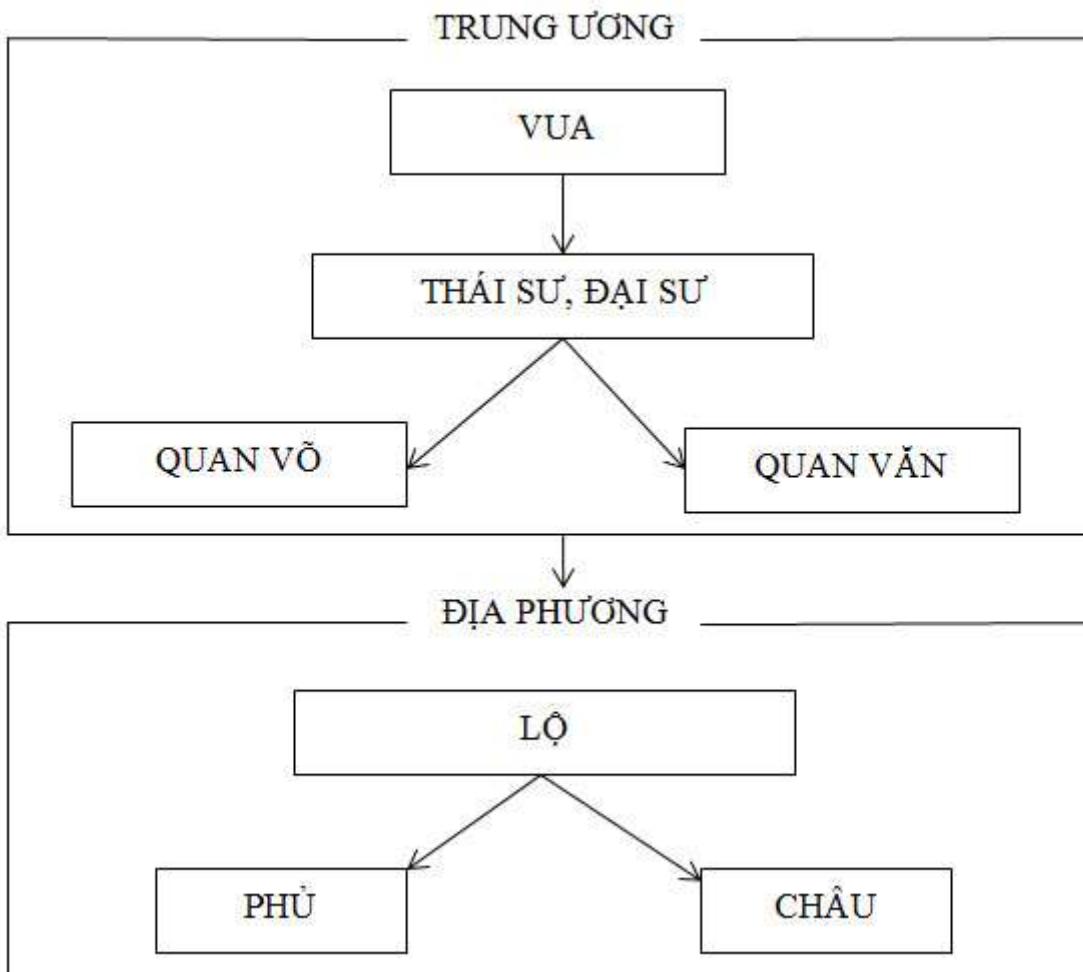
### **ĐÁP ÁN**

**Câu 1.** Em hiểu thế nào gọi là chính sách "Ngụ binh ư nông"?

- Chính sách "ngụ binh ư nông" (gửi binh ở nhà nông) là hàng năm, chia quân sĩ thành phiên thay nhau đi luyện tập và thanh niên đăng ký tên vào sổ nhưng vẫn ở nhà sản xuất. Khi có chiến tranh, khi cần triệu đình sẽ điều động.

- Chính sách này có ưu điểm: lực lượng tham gia quân đội là những trai tráng ở các làng (từ 18 tuổi) lại vừa là lực lượng lao động sản xuất chính, với cơ sở này có tác dụng vừa đảm bảo có lực lượng sản xuất nông nghiệp, vừa có lực lượng quân đội dự trữ. Họ vừa có nhiệm vụ sản xuất khi thời bình, đánh giặc khi có chiến tranh.

**Câu 2.** Sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước mới dưới thời Tiền Lê:



**\* Nhận xét sơ đồ:**

- Tổ chức bộ máy cai trị được hoàn thiện hơn (so với thời nhà Đinh).
- + Ở Trung ương: vua nắm mọi quyền hành, giúp vua có thái sư, đại sư và quan lại → hầu hết các quan lại đều là võ tướng.
- + Ở địa phương: cả nước được chia làm 10 lộ, dưới lộ có phủ, châu.
- Nhà Lê chú ý xây dựng quân đội mạnh: 10 đạo và hai bộ phận: cầm quân và quân địa phương.

**Câu 3.** Hãy nêu ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng năm 1288?

Chiến thắng Bạch Đằng năm 1288 đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của quân Nguyên đối với Đại Việt. Sau 3 lần tấn công xâm lược, với quyết tâm cao, chúng đã huy động một lực lượng hùng mạnh, nhiều tướng giỏi hòng đè bẹp nhân dân Đại Việt nhưng cả ba lần chúng đều thất bại.

Chiến thắng Bạch Đằng năm 1288 đã đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược của nhà Nguyên, một kẻ thù mạnh và tàn bạo nhất thế giới lúc bấy giờ để bảo vệ độc lập, toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền quốc gia của Đại Việt.

**9. Đề thi HK1 môn Lịch sử 7 – Số 9**

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN THÁI HỌC**

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1**

**MÔN LỊCH SỬ 7**

**NĂM HỌC 2020 – 2021****Thời gian: 45 phút**

**Câu 1** (6,0 điểm). Trên cơ sở những kiến thức đã học, lập niên biểu các sự kiện thời Lý - Trần theo mẫu sau đây:

Thời gian sự kiện	Thời Lý	Thời Trần
Niên đại mở đầu và kết thúc		
- Vua sáng lập - Tên nước - Kinh đô		
- Kháng chiến chống xâm lược		
Các danh tướng tiêu biểu cho cuộc khởi nghĩa		
Chiến thắng		
Nguyên nhân thắng lợi		
Ý nghĩa lịch sử		

**Câu 2** (2,0 điểm). Nêu ý nghĩa và tác dụng của chủ trương "lấy đoàn binh thắt trường trận, lấy ngắn đánh dài, xây dựng tình đoàn kết trong quân đội và khoran thư sức dân làm kế sâu rẽ bền gốc" của nhà Trần?

**Câu 3** (2,0 điểm). Thế nào là chính sách hạn điền, hạn nô? Nhà Hồ thực hiện chính sách hạn điền, hạn nô để làm gì?

**ĐÁP ÁN**

**Câu 1.** Trên cơ sở những kiến thức đã học, các em tự lập niên biểu các sự kiện thời Lý - Trần.

Thời gian sự kiện	Thời Lý	Thời Trần
Niên đại mở đầu và kết thúc	1010- 1226.	1226- 1400.
- Vua sáng lập. - Tên nước. - Kinh đô.	- Lý Công Uẩn. - Đại Việt. - Đại La - Thăng Long (Hà Nội).	- Trần Cảnh. - Đại Việt. - Thăng Long (Hà Nội).
- Kháng chiến chống quân xâm lược.	- Nhà Tống.	- Nhà Mông - Nguyên.

Các danh tướng tiêu biểu cho cuộc khởi nghĩa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý Thường Kiệt.</li> <li>- Tông Đản.</li> <li>- Lý Kế Nguyên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trần Nhân Tông.</li> <li>- Trần Quốc Tuấn (Trần Hưng Đạo).</li> <li>- Trần Quang Khải.</li> <li>- Trần Khánh Dư.</li> </ul>
Những tướng giặc sang xâm lược nước ta.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tống Thần Tông.</li> <li>- Quách Quỳ, Triệu Tiết.</li> <li>- Hòa Mâu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngột Lương Hợp Thai.</li> <li>- Thoát Hoan.</li> <li>- Toa Đô.</li> <li>- Trương Văn Hồ.</li> <li>- Ô Mã Nhi.</li> </ul>
Chiến thắng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thắng địch ở Châu Ung, Châu Khâm, Châu Liêm, hạ thành Ung Châu.</li> <li>- Chiến thắng Như Nguyệt.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thắng Đông Bộ Đầu.</li> <li>- Chiến thắng Tây Kết, Hàm Tư, Chương Dương.</li> <li>- Vân Đồn.</li> <li>- Bạch Đằng.</li> </ul>
Nguyên nhân thắng lợi.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý chí độc lập, tự chủ của toàn dân, sức mạnh đoàn kết dân tộc.</li> <li>- Tài mưu lược của anh hùng Lý Thường Kiệt.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tinh thần đoàn kết toàn dân.</li> <li>- Chiến lược, chiến thuật tài tình của vua quan nhà Trần.</li> <li>- Sự đóng góp quan trọng của các danh tướng (Trần Quốc Tuấn).</li> </ul>
Ý nghĩa lịch sử.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Buộc quân nhà Tống phải bỏ âm mưu xâm lược Đại Việt.</li> <li>- Nền độc lập tự chủ được bảo vệ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đập tan ý chí xâm lược của đế chế Nguyên, bảo vệ độc lập chủ quyền dân tộc.</li> <li>- Góp phần xây dựng truyền thống quân sự Việt Nam. Củng cố khối đoàn kết toàn dân.</li> </ul>

**Câu 2.** Nêu ý nghĩa và tác dụng của chủ trương "lấy đoàn binh thắng trường trận, lấy ngắn đánh dài, xây dựng tình đoàn kết trong quân đội và khoan thư sức dân làm kế sâu rẽ bền gốc" của nhà Trần?

Ý nghĩa và tác dụng của chủ trương "lấy đoàn binh thắng trường trận, lấy ngắn đánh dài, xây dựng tình đoàn kết trong quân đội và khoan thư sức dân làm kế sâu rẽ bền gốc":

- Chủ trương này có ý nghĩa: nhà Trần biết "lấy yếu thắng mạnh", "lấy ít thắng nhiều" phát huy sức mạnh đoàn kết quân dân, biết lựa sức mình mà đánh, trên dưới một lòng thì trăm trận trăm thắng. Đó là những yếu tố vô cùng quan trọng để đánh bại kẻ thù xâm lược.

**Câu 3.** Thế nào là chính sách hạn điền, hạn nô? Nhà Hồ thực hiện chính sách hạn điền, hạn nô để làm gì?

- Chính sách hạn điền: là hạn chế số ruộng đất của chủ đất theo quy định của nhà nước phong kiến. Chính sách hạn điền của Hồ Quý Ly quy định: trừ đại vương và trưởng công chúa thì không bị hạn chế số ruộng đất tối đa, số còn lại không được quá 10 mẫu.

Chính sách hạn nô: Hồ Quý Ly ban hành hạn chế số nô tì được nuôi của vương hầu, quý tộc, quan lại. Năm 1401, nhà Hồ quy định theo phẩm cấp, các quan lại quý tộc chỉ được nuôi một số gia nô nhất định, số thừa ra sung công. Mỗi gia nô thừa ra được nhà nước đền bù 5 quan tiền.

- Nhà Hồ thực hiện chính sách hạn điền, hạn nô để hạn chế bớt số ruộng của vương hầu, quý tộc Trần, hạn chế và xoá bỏ chế độ sở hữu lớn về ruộng đất đặc biệt là điền trang của các quý tộc Trần, là những tầng lớp có nhiều ruộng đất và nô tì nhất. Với chính sách hạn điền, hạn nô đã có ảnh hưởng ít nhiều đến đời sống của các tầng lớp nhân dân và xoá bỏ độc quyền quý tộc nhà Trần, nâng cao quyền lực của chính quyền Trung ương.

#### 10. Đề thi HK1 môn Lịch sử 7 – Số 10

#### TRƯỜNG THCS VÕ TRƯỜNG TOẢN

#### ĐỀ THI HỌC KÌ 1

#### MÔN LỊCH SỬ 7

NĂM HỌC 2020 – 2021

Thời gian: 45 phút

**Câu 1** (6,0 điểm). Nước Đại Việt thời Lý - Trần đạt được những thành tựu nổi bật gì về các mặt: kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, nghệ thuật ?

**Câu 2** (2,0 điểm). Những thành tựu đạt được của nhà Trần trên các lĩnh vực: lịch sử, quân sự, văn học, thiên văn học, kiến trúc và điêu khắc?

**Câu 3** (2,0 điểm). Nêu một số dẫn chứng để thấy các tầng lớp nhân dân thời Trần đều tham gia kháng chiến chống quân Mông - Nguyên.

#### ĐÁP ÁN

**Câu 1.** Nước Đại Việt thời Lý - Trần đạt được những thành tựu nổi bật gì về các mặt: kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, nghệ thuật.

Thành tựu	Thời Lý	Thời Trần
Kinh tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Nông nghiệp:           <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nông dân: có ruộng đất cày cấy.</li> <li>- Nhà nước khuyến khích khai hoang. Công tác thuỷ lợi được chú ý.</li> <li>* Thủ công nghiệp: có nhiều nghề.</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Nông nghiệp: khuyến khích sản xuất, mở rộng diện tích trồng trọt. Công cuộc khai hoang, đắp đê được củng cố. Ruộng đất làng xã nhiều.</li> <li>* Thủ công nghiệp: do nhà nước quản lý có nhiều ngành nghề.</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Thương nghiệp: buôn bán, trao đổi trong nước và ngoài nước mỏ mang.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thủ công nghiệp trong nhân dân rất phổ biến và phát triển.</li> <li>* Thương nghiệp: Chợ búa tấp nập. Trao đổi buôn bán trong và ngoài nước được đẩy mạnh.</li> </ul>
Văn hoá	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạo Phật phát triển mạnh nhất. Các hình thức sinh hoạt văn hoá phong phú, đa dạng. Nhiều trò chơi dân gian được dân chúng ham chuộng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tín ngưỡng cổ truyền phổ biến. Đạo Phật phát triển. Nho giáo ngày càng phát triển. Các hình thức sinh hoạt văn hoá đa dạng, phong phú.</li> </ul>
Giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng Văn Miếu để thờ Khổng Tử và dạy học cho con vua.</li> <li>- Mở khoa thi tuyển chọn quan lại.</li> <li>- Văn học chữ Hán bắt đầu phát triển.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quốc tử giám mở rộng để đào tạo con em quý tộc, quan lại. Các lộ, phủ có trường học. Trong nhân dân ở các làng xã có trường tư. Các kì thi được tổ chức ngày càng nhiều.</li> </ul>
Khoa học, nghệ thuật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghệ thuật điêu khắc rất phát triển.</li> <li>- Một số công trình nghệ thuật có giá trị được xây dựng.</li> <li>- Trình độ điêu khắc tinh vi, thanh thoát. Phong cách nghệ thuật đa dạng, độc đáo và linh hoạt.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan chuyên viết sử ra đời với bộ Đại Việt sử kí.</li> <li>- Quân sự, với tác phẩm nổi tiếng: Bình thư yếu lược của Trần Quốc Tuấn.</li> <li>- Y học có thầy thuốc Tuệ Tĩnh nghiên cứu cây thuốc nam để chữa bệnh cho nhân dân. Thiên văn học có những đóng góp đáng kể. Đã chế tạo được súng.</li> <li>- Phát triển công trình kiến trúc mới ra đời.</li> </ul>

**Câu 2** Những thành tựu đạt được của nhà Trần trên các lĩnh vực: Lịch sử, quân sự, văn học, thiên văn học, kiến trúc và điêu khắc?

- Lịch sử: Bộ “Đại Việt sử kí toàn thư” của Lê Văn Hưu.
- Quân sự: Tác phẩm *Bình thư yếu lược* của Trần Hưng Đạo.
- Y học: Tuệ Tĩnh nghiên cứu cây thuốc nam để chữa bệnh trong nhân dân.
- Thiên văn học: Nhà thiên văn nổi tiếng Đặng Độ, Trần Nguyên Dán.
- Kiến trúc: Xây dựng nhiều công trình kiến trúc mới: Tháp Phổ Minh (Nam Định); Thành Tây Đô (Thanh Hoá)...
- Điêu khắc: Lăng mộ vua và quý tộc có nhiều tượng hổ, sư tử, chó và các quan hầu bằng đá. Hình rồng khắc trên đá trau chuốt, có sừng uy nghiêm..

**Câu 3.** Nêu một số dẫn chứng để thấy các tầng lớp nhân dân thời Trần đều tham gia kháng chiến chống quân Mông - Nguyên.

- Khi được tin quân Mông Cổ chuẩn bị đánh nước ta, theo lệnh vua Trần, cả nước sắm sửa vũ khí, các đội dân binh được thành lập ngày đêm luyện tập võ nghệ, sẵn sàng đánh giặc.
- Khi giặc tấn công cả ba lần, nhân dân đều thực hiện "vườn không nhà trống" để làm cho địch gặp nhiều khó khăn và bị động.
- Ý chí quyết tâm đánh giặc thể hiện rất cao tại Hội nghị Diên Hồng → các bậc phụ lão đều quyết tâm "đánh", quân sĩ khắc vào tay hai chữ "Sát Thát".
- Vua, tôi nhà Trần đều hăng hái đánh giặc: Vua trực tiếp chỉ huy, cận thần cương quyết đánh giặc. Trần Thủ Độ "Đầu thần chưa rơi xuống đất, xin bệ hạ đừng lo". Trần Quốc Tuấn "Nếu bệ hạ muốn hàng giặc thì trước hãy chém đầu thần rồi hãy hàng".
- Quân dân một lòng bố trí trận địa cọc ngầm đê mai phục địch trên sông Bạch Đằng.